SƠ ĐỒ BỐ TRÍ CHỖ NGỒI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2026 (CHIỀU THỨ 7, 28/11/2026)

LẦU 1

SÂN KHẤU

VIP

Khách mời

Khách mời

B									B
C	*PH	1	2	3	4	5	6	7	8	C
D	9	10	11	*ph	*MA	12	13	14	15	D
E	16	17	18	19	20	21	22	23	24	E
F	25	26	27	28	29	30	31	32	33	F
G	34	35	36	37	38	39	*ma	*CE	40	G
H	41	42	43	44	45	46	47	48	*ce	H
I	*EV	49	50	51	52	53	54	55	56	I
J	57	58	59	60	61	62	63	64	65	J
K	66	67	68	69	70	71	72	73	74	K
L	75	76	77	78	79	80	81	82	*ev	L
M	*BE	83	84	85	86	87	88	89	90	M
N	91	92	93	94	95	96	97	98	99	N
O	100	101	102	103	104	105	106	107	108	O

109	110	111	112	113	114	115	116	117

VIP

Khách mời

Khách mời

B									B
C	118	119	120	121	122	123	124	125	126	C
D	127	128	129	130	131	132	133	134	135	D
E	136	137	138	139	140	141	142	143	144	E
F	145	146	147	148	149	150	151	152	153	F
G	154	155	156	157	158	159	160	161	162	G
H	163	164	*be	*EN	165	166	167	168	169	H
I	170	171	172	173	174	175	176	177	178	I
J	179	180	181	182	183	184	185	186	187	J
K	188	189	190	191	192	193	194	195	196	K
L	197	198	199	200	201	202	203	204	205	L
M	206	207	208	209	210	211	212	213	214	M
N	215	216	217	218	219	220	221	222	223	N
O	224	225	226	227	228	229	230	231	232	O

233	234	235	236	237	238	239	240	*en
*EFA	241	242	243	244	245	246	247	248

VIP

Khách mời

Khách mời

B									B
C	249	250	251	252	253	254	255	256	257	C
D	258	259	260	261	262	263	264	265	266	D
E	267	268	269	270	271	272	273	274	275	E
F	276	277	278	279	280	281	282	283	284	F
G	285	286	287	288	289	290	291	292	293	G
H	294	295	296	297	298	299	300	301	302	H
I	303	304	305	306	307	308	309	310	311	I
J	312	313	314	315	316	317	318	319	320	J
K	321	322	323	324	325	326	327	328	329	K
L	330	331	332	333	334	335	336	337	338	L
M	339	340	341	342	343	344	345	346	347	M
N	348	349	350	351	352	353	354	355	356	N
O	357	358	359	360	361	362	363	364	365	O

366	367	368	369	370	371	372	373	374
375	376	377	378	379	380	381	382	383

VIP

Khách mời

Khách mời

B									B
C	384	385	386	387	388	389	390	391	392	C
D	393	394	395	396	397	398	399	400	401	D
E	402	403	404	405	406	407	408	409	410	E
F	411	412	413	414	415	416	417	418	419	F
G	420	421	422	423	424	425	426	427	428	G
H	429	430	431	432	433	434	435	436	437	H
I	438	439	440	441	442	443	444	445	446	I
J	447	448	449	450	451	452	453	454	455	J
K	456	457	458	459	460	461	462	463	464	K
L	465	466	467	468	469	470	471	472	473	L
M	474	475	476	477	478	479	480	481	482	M
N	483	484	485	486	487	488	489	490	491	N
O	492	493	494	495	496	497	498	499	500	O

501	502	503	504	505

Đường lên — Đường xuống

***AB** GV đầu — ***ab** GV cuối

DANH SÁCH BỐ TRÍ CHỖ NGỒI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP 2026 (CHIỀU 7)

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
1	SESEIU22055	Đinh Trung Quốc Anh	Kỹ Thuật Không Gian	PH	huy chương vàng
2	SESEIU22054	Nguyễn Lý Anh Huy	Kỹ Thuật Không Gian	PH	huy chương bạc
3	SESEIU18051	Nguyễn Ngọc Nam	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
4	SESEIU21007	Hà Quang Huy	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
5	SESEIU21014	Lê Xuân Phước	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
6	SESEIU21020	Võ Cự Khôi	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
7	SESEIU21025	Nguyễn Ngọc Ngân	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
8	SESEIU21026	Nguyễn Hồng Phước	Kỹ thuật Không gian	PH	
9	SESEIU21033	Nguyễn Thành An	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
10	SESEIU21034	Hồ Huy Ngọc Khuê	Kỹ thuật Không gian	PH	
11	SESEIU22050	Trần Nguyễn Phương An	Kỹ Thuật Không Gian	PH	
12	MAMAIU18062	Huỳnh Kim Hoàng Vân	Toán Ứng dụng	MA	
13	MAMAIU18066	Lê Huỳnh Tuấn Kiệt	Toán Ứng dụng	MA	
14	MAMAIU19040	Trần Quốc Toàn	Toán Ứng dụng	MA	
15	MAMAIU19042	Lê Dũng Bảo Vy	Toán Ứng dụng	MA	
16	MAMAIU20026	Nguyễn Ngọc Khánh Minh	Toán Ứng dụng	MA	
17	MAMAIU20034	Nguyễn Ngọc Kim Chi	Toán Ứng dụng	MA	
18	MAMAIU20046	Nguyễn Phước Phú Quý	Toán Ứng dụng	MA	
19	MAMAIU20076	Phan Thanh Mỹ	Toán Ứng dụng	MA	
20	MAMAIU20091	Hồ Ngọc Huyền Trang	Toán Ứng dụng	MA	
21	MAMAIU21003	Phạm Mai Lan	Toán Ứng dụng	MA	
22	MAMAIU21021	Đào Phương Nhi	Toán Ứng dụng	MA	
23	MAMAIU21033	Phạm Ngọc Trường	Toán Ứng dụng	MA	
24	MAMAIU21051	Đỗ Thị Thanh Thảo	Toán Ứng dụng	MA	
25	MAMAIU21059	Lê Thị Kiều Anh	Toán Ứng dụng	MA	
26	MAMAIU21064	Dương Ngọc Bảo Hân	Toán Ứng dụng	MA	
27	MAMAIU21076	Tống Sơn Lâm	Toán Ứng dụng	MA	
28	MAMAIU21095	Nguyễn Hoàng Phong	Toán Ứng dụng	MA	
29	MAMAIU21096	Phùng Nguyễn Minh Quân	Toán Ứng dụng	MA	
30	MAMAIU21100	Lê Nhật Quyền	Toán Ứng dụng	MA	
31	MAMAIU21111	Trần Mai Bảo Trân	Toán Ứng dụng	MA	
32	MAMAIU21115	Phạm Thị Ánh Tuyết	Toán Ứng dụng	MA	
33	MAMAIU22058	Nguyễn Phước Bảo Thiện	Toán Ứng dụng	MA	
34	MAMAIU22059	Hoàng Lê Thanh Thảo	Toán Ứng dụng	MA	
35	MAMAIU22062	Nguyễn Thành Phát	Toán Ứng dụng	MA	
36	MAMAIU22091	Hồ Võ Thùy Kha	Toán Ứng dụng	MA	
37	MAMAIU22112	Ứng Phương Huyền	Toán Ứng dụng	MA	
38	MAMAIU22136	Phạm Văn Đức Anh	Toán Ứng dụng	MA	
39	MAMAIU22141	Nguyễn Trần Minh Anh	Toán Ứng dụng	MA	
40	CECMIU22035	Phan Ngọc Ánh	Quản lý Xây dựng	CE	huy chương bạc
41	CECEIU19009	Nguyễn Thành Hưng	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
42	CECEIU19011	Nguyễn Trần Hoàng Huy	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
43	CECEIU20001	Nguyễn Châu Hoàng Quyên	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
44	CECEIU20019	Nguyễn Bảo Nam Sang	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
45	CECEIU21026	Nguyễn Phương Kiệt	Kỹ Thuật Xây Dựng	CE	
46	CECEIU21039	Đặng Anh Tuấn	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
47	CECMIU22014	Võ Thành Khoa	Quản lý Xây dựng	CE	
48	CECMIU22037	Đặng Ngọc Thảo Nguyên	Quản lý Xây dựng	CE	
49	CHCEIU22035	Lê Nguyễn Anh Tú	Kỹ thuật Hóa học	EV	huy chương bạc
50	EVEVIU18070	Trần Hoàng Bảo	Kỹ thuật Môi trường	EV	
51	EVEVIU18072	Nguyễn Tiến Nghĩa	Kỹ thuật môi trường	EV	
52	EVEVIU19004	Lê Hoàng Thu Thảo	Kỹ thuật môi trường	EV	
53	BTCEIU18057	Hồ Nguyên Lâm	Kỹ thuật Hóa học	EV	
54	BTCEIU18072	Lâm Huế Anh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
55	BTCEIU18073	Huỳnh Nguyễn Tấn Tài	Kỹ thuật Hóa học	EV	
56	BTCEIU19021	Trương Lê Trà My	Kỹ thuật Hóa học	EV	
57	BTCEIU20012	Nguyễn Trần Nguyên Bá	Kỹ thuật Hóa học	EV	
58	BTCEIU20032	Bùi Mai Thanh Vân	Kỹ thuật Hóa học	EV	
59	BTCEIU20040	Nguyễn Như Quỳnh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
60	BTCEIU20062	Tăng Vĩnh Hoàng Lâm	Kỹ thuật Hóa học	EV	
61	BTCEIU20071	Trần Minh Quân	Kỹ thuật Hóa học	EV	
62	BTCEIU21001	Nguyễn Thùy Quỳnh Anh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
63	BTCEIU21002	Nguyễn Phương Anh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
64	BTCEIU21007	Hoàng Thị Thu Lan	Kỹ thuật Hóa học	EV	
65	BTCEIU21009	Phạm Vũ Thắng	Kỹ thuật Hóa học	EV	
66	BTCEIU21011	Mai Minh Trang	Kỹ thuật Hóa học	EV	
67	BTCEIU21023	Trịnh Gia Hân	Kỹ thuật Hóa học	EV	
68	BTCEIU21033	Nguyễn Dương Bửu Ngọc	Kỹ thuật Hóa học	EV	
69	BTCEIU21058	Vương Thị Thanh Hiền	Kỹ thuật Hóa học	EV	
70	BTCEIU21070	Đặng Phương Quỳnh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
71	BTCEIU21076	Lê Vũ Trúc Vy	Kỹ thuật Hóa học	EV	
72	BTCEIU21078	Nguyễn Thị Hoàng Trang	Kỹ thuật Hóa học	EV	
73	BTCEIU21092	Nguyễn Sỹ Khôi	Kỹ thuật Hóa học	EV	
74	BTCEIU21093	Lê Gia Khương	Kỹ thuật Hóa học	EV	
75	BTCEIU21095	Trần Gia Linh	Kỹ thuật Hóa học	EV	
76	BTCEIU21101	Nguyễn Thị Hoài Ngân	Kỹ thuật Hóa học	EV	
77	BTCEIU21112	Nguyễn Tiến Phúc	Kỹ thuật Hóa học	EV	
78	BTCEIU21115	Đinh Nguyễn Quốc Thắng	Kỹ thuật Hóa học	EV	
79	BTCEIU21121	Hoàng Xuân Toàn	Kỹ thuật Hóa học	EV	
80	BTCEIU21124	Lim Dĩnh Tư	Kỹ thuật Hóa học	EV	
81	CHCEIU22011	Nguyễn Đức Minh Khang	Kỹ thuật Hóa học	EV	
82	CHCEIU22015	Nguyễn Minh Khoa	Kỹ thuật Hóa học	EV	
83	BEBEIU22185	Nguyễn Minh An	Kỹ thuật Y sinh	BE	huy chương vàng
84	BEBEIU21269	Huỳnh Anh Thái	Kỹ thuật Y sinh	BE	huy chương bạc
85	BEBEIU22183	Trần Thị Ngọc Diệp	Kỹ thuật Y sinh	BE	huy chương bạc
86	BEBEIU18050	Đinh Phạm Bá Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
87	BEBEIU18109	Bùi Thị Như Thuận	Kỹ thuật Y sinh	BE	
88	BEBEIU18123	Nguyễn Hữu Trung	Kỹ thuật Y sinh	BE	
89	BEBEIU18186	Trần Thị Hà	Kỹ thuật Y sinh	BE	
90	BEBEIU19011	Đặng Quốc Huy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
91	BEBEIU19023	Cao Thái Minh Quang	Kỹ thuật Y sinh	BE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
92	BEBEIU19025	Bùi Sơn Quỳnh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
93	BEBEIU19033	Võ Minh Tiến	Kỹ thuật Y sinh	BE	
94	BEBEIU19065	Dương Tấn Khải Hoàn	Kỹ thuật Y sinh	BE	
95	BEBEIU20132	Nguyễn Thị Hồng Châu	Kỹ thuật Y sinh	BE	
96	BEBEIU20134	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Kỹ thuật Y sinh	BE	
97	BEBEIU20168	Hồ Anh Khoa	Kỹ thuật Y sinh	BE	
98	BEBEIU20198	Phan Mỹ Hồng Hạnh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
99	BEBEIU20205	Ngô Quang Huy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
100	BEBEIU20213	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
101	BEBEIU20217	Võ Cao Hạnh Minh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
102	BEBEIU20226	Nguyễn Hồng Nhung	Kỹ thuật Y sinh	BE	
103	BEBEIU20228	Đào Duy Phát	Kỹ thuật Y sinh	BE	
104	BEBEIU20233	Trịnh Thị Kim Phụng	Kỹ thuật Y sinh	BE	
105	BEBEIU20243	Nguyễn Lê Tú Tài	Kỹ thuật Y sinh	BE	
106	BEBEIU20253	Lê Ngọc Anh Thy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
107	BEBEIU20261	Huỳnh Thị Thúy Vân	Kỹ thuật Y sinh	BE	
108	BEBEIU20266	Võ Hoàng Việt	Kỹ thuật Y sinh	BE	
109	BEBEIU20292	Phạm Xuân Học	Kỹ thuật Y sinh	BE	
110	BEBEIU21007	Nguyễn Huỳnh Trọng Hiếu	Kỹ thuật Y sinh	BE	
111	BEBEIU21013	Nguyễn Hoàng Lân	Kỹ thuật Y sinh	BE	
112	BEBEIU21036	Ngô Phương Uyên	Kỹ thuật Y sinh	BE	
113	BEBEIU21044	Phạm Thị Minh Anh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
114	BEBEIU21053	Bùi Minh Đức	Kỹ thuật Y sinh	BE	
115	BEBEIU21068	Nguyễn Quốc Anh Khoa	Kỹ thuật Y sinh	BE	
116	BEBEIU21073	Phạm Hoài Thuận Khương	Kỹ thuật Y sinh	BE	
117	BEBEIU21092	Hồ Minh Nguyên	Kỹ thuật Y sinh	BE	
118	BEBEIU21100	Võ Thị Hồng Nhung	Kỹ thuật Y sinh	BE	
119	BEBEIU21108	Phạm Nguyễn Quỳnh Phương	Kỹ thuật Y sinh	BE	
120	BEBEIU21123	Nguyễn Ngọc Khánh Thy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
121	BEBEIU21143	Trần Xuân Bách	Kỹ thuật Y sinh	BE	
122	BEBEIU21145	Thái Nguyên Hảo	Kỹ thuật Y sinh	BE	
123	BEBEIU21152	Đinh Bùi Khánh Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
124	BEBEIU21167	La Ngọc Minh Thư	Kỹ thuật Y sinh	BE	
125	BEBEIU21169	Nguyễn Trọng Tín	Kỹ thuật Y sinh	BE	
126	BEBEIU21171	Võ Đại Trí	Kỹ thuật Y sinh	BE	
127	BEBEIU21174	Nguyễn Thị Tường Vi	Kỹ thuật Y sinh	BE	
128	BEBEIU21181	Huỳnh Diệu Ái	Kỹ thuật Y sinh	BE	
129	BEBEIU21186	Nguyễn Công Hoài Anh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
130	BEBEIU21187	Nguyễn Thị Minh Anh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
131	BEBEIU21188	Trần Gia Bách	Kỹ thuật Y sinh	BE	
132	BEBEIU21201	Lưu Thành Đạt	Kỹ thuật Y sinh	BE	
133	BEBEIU21203	Nguyễn Minh Đức	Kỹ thuật Y sinh	BE	
134	BEBEIU21206	Trần Đức Duy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
135	BEBEIU21209	Nguyễn Hữu Hải	Kỹ thuật Y sinh	BE	
136	BEBEIU21214	Nguyễn Thị Hoa	Kỹ thuật Y sinh	BE	
137	BEBEIU21223	Trần Văn Nam Khánh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
138	BEBEIU21232	Đinh Thị Thùy Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
139	BEBEIU21233	Huỳnh Khánh Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
140	BEBEIU21235	Nguyễn Tuấn Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
141	BEBEIU21236	Phạm Như Linh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
142	BEBEIU21245	Nguyễn Hoàng Thảo Nghi	Kỹ thuật Y sinh	BE	
143	BEBEIU21246	Lưu Thị Hồng Ngọc	Kỹ thuật Y sinh	BE	
144	BEBEIU21258	Nguyễn Hữu Trọng Phẩm	Kỹ thuật Y sinh	BE	
145	BEBEIU21262	Trịnh Như Phương	Kỹ thuật Y sinh	BE	
146	BEBEIU21270	Nguyễn Phương Thảo	Kỹ thuật Y sinh	BE	
147	BEBEIU21280	Nguyễn Thiện Tống	Kỹ thuật Y sinh	BE	
148	BEBEIU21281	Châu Ngọc Trân	Kỹ thuật Y sinh	BE	
149	BEBEIU21282	Nguyễn Tú Trân	Kỹ thuật Y sinh	BE	
150	BEBEIU21285	Lê Ngọc Trung	Kỹ thuật Y sinh	BE	
151	BEBEIU21286	Lê Bá Minh Tú	Kỹ thuật Y sinh	BE	
152	BEBEIU21288	Trần Trịnh Vĩnh Uyên	Kỹ thuật Y sinh	BE	
153	BEBEIU22014	Vũ Cao Bằng	Kỹ thuật Y sinh	BE	
154	BEBEIU22032	Nguyễn Đỗ Quốc Hải	Kỹ thuật Y sinh	BE	
155	BEBEIU22061	Võ Đăng Khoa	Kỹ thuật Y sinh	BE	
156	BEBEIU22154	Mai Khánh Trình	Kỹ thuật Y sinh	BE	
157	BEBEIU22156	Âu Đào Đoan Trúc	Kỹ thuật Y sinh	BE	
158	BEBEIU22170	Nguyễn Trương Thanh Nhật	Kỹ thuật Y sinh	BE	
159	BEBEIU22177	Nguyễn Thành Công	Kỹ thuật Y sinh	BE	
160	BEBEIU22223	Trang Sĩ Thái	Kỹ thuật Y sinh	BE	
161	BEBEIU22236	Nguyễn Tiến Hưng	Kỹ thuật Y sinh	BE	
162	BEBEIU22237	Hứa Thanh Anh Thư	Kỹ thuật Y sinh	BE	
163	BEBEIU22257	Nguyễn Khánh Quỳnh	Kỹ thuật Y sinh	BE	
164	BEBEIU22284	Nguyễn Gia Huy	Kỹ thuật Y sinh	BE	
165	ENENIU22047	Lê Trần Như Uyên	Ngôn ngữ Anh	EN	huy chương bạc
166	ENENIU22137	Nguyễn Gia Vĩ	Ngôn Ngữ Anh	EN	huy chương bạc
167	ENENIU22149	Nguyễn Thị Thu Yên	Ngôn Ngữ Anh	EN	huy chương bạc
168	ENENIU19003	Dương Khôi Anh	Ngôn ngữ Anh	EN	
169	ENENIU19023	Chu Hoàng Song Thương	Ngôn ngữ Anh	EN	
170	ENENIU19029	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Ngôn ngữ Anh	EN	
171	ENENIU19052	Huỳnh Anh Hưng	Ngôn Ngữ Anh	EN	
172	ENENIU19078	Nguyễn Hồ Thanh Nhàn	Ngôn ngữ Anh	EN	
173	ENENIU19105	Nguyễn Anh Thư	Ngôn ngữ Anh	EN	
174	ENENIU19111	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Ngôn Ngữ Anh	EN	
175	ENENIU19113	Đặng Thị Phương Trang	Ngôn ngữ Anh	EN	
176	ENENIU19114	Nguyễn Thanh Trang	Ngôn ngữ Anh	EN	
177	ENENIU19116	Trịnh Đức Trí	Ngôn ngữ Anh	EN	
178	ENENIU19128	Đặng Thành Tài	Ngôn ngữ Anh	EN	
179	ENENIU20056	Phạm Hồ Tú Uyên	Ngôn ngữ Anh	EN	
180	ENENIU20108	Phạm Thị Ngọc Thảo	Ngôn ngữ Anh	EN	
181	ENENIU20117	Huỳnh Phạm Bảo Quyên	Ngôn Ngữ Anh	EN	
182	ENENIU20120	Ngô Lâm Đức Hạnh	Ngôn ngữ Anh	EN	
183	ENENIU20144	Nguyễn Phan Lam Quỳnh	Ngôn ngữ Anh	EN	
184	ENENIU20145	Kiều Mai Thanh	Ngôn ngữ Anh	EN	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
185	ENENIU20169	Lê Ngọc Minh Hạnh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
186	ENENIU20173	Trần Việt Anh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
187	ENENIU20177	Lê Nguyễn Thành Tài	Ngôn Ngữ Anh	EN	
188	ENENIU21008	Vũ Huy Hoàng	Ngôn Ngữ Anh	EN	
189	ENENIU21010	Võ Ngọc Ánh Minh	Ngôn ngữ Anh	EN	
190	ENENIU21028	Đặng Bảo Dương	Ngôn ngữ Anh	EN	
191	ENENIU21048	Hồ Bá Thuận	Ngôn Ngữ Anh	EN	
192	ENENIU21063	Trương Thùy Linh	Ngôn ngữ Anh	EN	
193	ENENIU21067	Nguyễn Trang Như	Ngôn ngữ Anh	EN	
194	ENENIU21086	Đặng Trần Kim Chi	Ngôn Ngữ Anh	EN	
195	ENENIU21099	Đỗ Trần Thu Hiền	Ngôn ngữ Anh	EN	
196	ENENIU21105	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
197	ENENIU21108	Phan Ngọc Phương Loan	Ngôn Ngữ Anh	EN	
198	ENENIU21111	Đặng Gia Mẫn	Ngôn Ngữ Anh	EN	
199	ENENIU21114	Dương Kiều Mỹ	Ngôn Ngữ Anh	EN	
200	ENENIU21116	Nguyễn Lê Hiếu Ngân	Ngôn ngữ Anh	EN	
201	ENENIU21125	Phạm Thị Thanh Nhàn	Ngôn ngữ Anh	EN	
202	ENENIU21129	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Ngôn Ngữ Anh	EN	
203	ENENIU21132	Lê Thị Quỳnh Như	Ngôn Ngữ Anh	EN	
204	ENENIU21145	Lê Phương Thảo	Ngôn ngữ Anh	EN	
205	ENENIU21146	Phan Thị Thảo	Ngôn ngữ Anh	EN	
206	ENENIU21153	Phạm Nguyên Phú Tiên	Ngôn Ngữ Anh	EN	
207	ENENIU21159	Đoàn Bảo Trung	Ngôn Ngữ Anh	EN	
208	ENENIU21161	Nguyễn Văn Quốc Trưởng	Ngôn ngữ Anh	EN	
209	ENENIU21162	Trần Thanh Tùng	Ngôn Ngữ Anh	EN	
210	ENENIU21167	Trần Khả Vy	Ngôn Ngữ Anh	EN	
211	ENENIU21168	Hoàng Yến	Ngôn ngữ Anh	EN	
212	ENENIU22016	Đinh Lê Mai Khánh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
213	ENENIU22024	Hồ Phạm Xuân Nghi	Ngôn Ngữ Anh	EN	
214	ENENIU22072	Huỳnh Thị Ngọc Giàu	Ngôn Ngữ Anh	EN	
215	ENENIU22073	Đỗ Lê Thiên An	Ngôn Ngữ Anh	EN	
216	ENENIU22078	Lê Bùi Phương Bảo	Ngôn Ngữ Anh	EN	
217	ENENIU22085	Trần Thị Ngọc Nga	Ngôn Ngữ Anh	EN	
218	ENENIU22086	Nguyễn Tất Thành	Ngôn Ngữ Anh	EN	
219	ENENIU22094	Lưu Nguyễn Ngọc Linh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
220	ENENIU22096	Thái Thị Nhật Anh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
221	ENENIU22098	Phạm Đình An	Ngôn Ngữ Anh	EN	
222	ENENIU22100	Nguyễn Việt Phương	Ngôn Ngữ Anh	EN	
223	ENENIU22106	Lưu Gia Linh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
224	ENENIU22108	Lê Kỳ Anh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
225	ENENIU22113	Nguyễn Đình Đông Nghi	Ngôn Ngữ Anh	EN	
226	ENENIU22117	Lê Thị Quỳnh Hương	Ngôn Ngữ Anh	EN	
227	ENENIU22123	Đỗ Nguyễn Mỹ Uyên	Ngôn Ngữ Anh	EN	
228	ENENIU22128	Nguyễn Thị Châu Anh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
229	ENENIU22130	Trần Thị Thu	Ngôn Ngữ Anh	EN	
230	ENENIU22132	Nguyễn Bùi Uyên Phương	Ngôn Ngữ Anh	EN	
231	ENENIU22133	Lã Trần Bích Ngọc	Ngôn Ngữ Anh	EN	
232	ENENIU22134	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Ngôn Ngữ Anh	EN	
233	ENENIU22136	Trần Thị Anh Thư	Ngôn Ngữ Anh	EN	
234	ENENIU22138	Phạm Hoài Chung	Ngôn Ngữ Anh	EN	
235	ENENIU22139	Lê Nguyễn Xuân Mai	Ngôn Ngữ Anh	EN	
236	ENENIU22142	Đậu Thị Thu	Ngôn Ngữ Anh	EN	
237	ENENIU22143	Trương Thị Vân Anh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
238	ENENIU22155	Ông Trúc Nghi	Ngôn Ngữ Anh	EN	
239	ENENIU22164	Nguyễn Vũ Ngọc Linh	Ngôn Ngữ Anh	EN	
240	ENENIU22166	Phạm Hoàng Bảo Trân	Ngôn Ngữ Anh	EN	
241	FAACIU22033	Trần Huỳnh Khánh Linh	Kế toán	EFA	huy chương bạc
242	FAACIU22056	Phạm Nguyễn Lan Oanh	Kế toán	EFA	huy chương bạc
243	FAACIU22063	Đào Nguyễn Thanh Thư	Kế toán	EFA	huy chương bạc
244	FAFBIU22083	Nghiêm Phạm Thiên Kim	Tài Chính Ngân Hàng	EFA	huy chương bạc
245	FAFBIU22086	Nguyễn Phương Linh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	huy chương bạc
246	FAFBIU22182	Lại Hoàng Thịnh	Tài Chính Ngân Hàng	EFA	huy chương bạc
247	FAFBIU22195	Nguyễn Như Thùy	Tài Chính Ngân Hàng	EFA	huy chương bạc
248	FAFBIU22244	Lê Khánh Lan Chi	Tài Chính Ngân Hàng	EFA	huy chương bạc
249	BAACIU19005	Đặng Uyển Nhi	Kế toán	EFA	
250	BAACIU19010	Nguyễn Hữu Duy	Kế toán	EFA	
251	BAACIU19012	Lê Thị Trúc Hà	Kế toán	EFA	
252	BAACIU19016	Trần Anh Khoa	Kế toán	EFA	
253	BAACIU19041	Vũ Thị Thanh Phương	Kế toán	EFA	
254	BAACIU19042	Nguyễn Văn Thịnh	Kế toán	EFA	
255	BAACIU20114	Nguyễn Khánh Thùy Dung	Kế toán	EFA	
256	BAACIU20125	Nguyễn Trọng Hiếu	Kế toán	EFA	
257	BAACIU20126	Phan Gia Hưng	Kế toán	EFA	
258	BAACIU20134	Vũ Thị Thùy Linh	Kế toán	EFA	
259	BAACIU20135	Nguyễn Thành Long	Kế toán	EFA	
260	BAACIU20151	Lê Thương Thùy Quyên	Kế toán	EFA	
261	BAACIU20156	Hoàng Thị Phương Thanh	Kế toán	EFA	
262	BAACIU20168	Nguyễn Hoàng Minh Thy	Kế toán	EFA	
263	BAACIU20174	Dương Tôn Hà Trang	Kế toán	EFA	
264	BAACIU20190	Nguyễn Đức Duy Vũ	Kế toán	EFA	
265	BAACIU21009	Võ Huỳnh Minh Chương	Kế toán	EFA	
266	BAACIU21023	Nguyễn Tạ Thuỳ Linh	Kế toán	EFA	
267	BAACIU21029	Lê Thị Vân Nga	Kế toán	EFA	
268	BAACIU21036	Trần Nguyệt Minh Thư	Kế toán	EFA	
269	BAACIU21052	Lê Minh Anh	Kế toán	EFA	
270	BAACIU21064	Lê Thị Quỳnh Giang	Kế toán	EFA	
271	BAACIU21068	Đỗ Thị Thu Hiền	Kế toán	EFA	
272	BAACIU21095	Trần Trà My	Kế toán	EFA	
273	BAACIU21098	Phan Hiếu Ngân	Kế toán	EFA	
274	BAACIU21144	Đoàn Thuỵ Kim Anh	Kế toán	EFA	
275	BAACIU21150	Phạm Lê Quỳnh Liên	Kế toán	EFA	
276	BAACIU21155	Nguyễn Đào Hồng Phúc	Kế toán	EFA	
277	BAACIU21168	Đỗ Thúy An	Kế toán	EFA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
278	BAACIU21170	Trần Thị Tú Anh	Kế toán	EFA	
279	BAACIU21171	Lê Lý Ngọc Ánh	Kế toán	EFA	
280	BAACIU21173	Tạ Minh Gia Bảo	Kế toán	EFA	
281	BAACIU21177	Cao Hà Bảo Hân	Kế toán	EFA	
282	BAACIU21185	Nguyễn Thị Nguyệt Huyền	Kế toán	EFA	
283	BAACIU21195	Võ Thảo Nguyên	Kế toán	EFA	
284	BAACIU21200	Nguyễn Vũ Thanh Thanh	Kế toán	EFA	
285	BAACIU21203	Phạm Thị Phương Thùy	Kế toán	EFA	
286	BAACIU21204	Nguyễn Thanh Thuyết	Kế toán	EFA	
287	BAACIU21206	Phan Thành Trung	Kế toán	EFA	
288	BAACIU21207	Nguyễn Quang Trung	Kế toán	EFA	
289	BAACIU21208	Đỗ Lê Phương Uyên	Kế toán	EFA	
290	BAACIU21211	Nguyễn Minh Thúy Vy	Kế toán	EFA	
291	BAACIU21215	Phùng Huỳnh Như	Kế toán	EFA	
292	FAACIU22001	Thiều Quỳnh Anh	Kế toán	EFA	
293	FAACIU22019	Dương Hải Hạnh	Kế toán	EFA	
294	FAACIU22038	Nguyễn Hồng Minh	Kế toán	EFA	
295	FAACIU22049	Trần Bùi Khánh Nhi	Kế toán	EFA	
296	FAACIU22061	Vương Phương Thảo	Kế toán	EFA	
297	FAACIU22068	Phạm Bình Phương Uyên	Kế toán	EFA	
298	FAACIU22071	Trần Nguyễn Khánh Vy	Kế toán	EFA	
299	FAACIU22073	Bùi Bạch Dương	Kế toán	EFA	
300	FAACIU22074	Tạ Huyền Yến Linh	Kế toán	EFA	
301	FAACIU22075	Nguyễn Thị Khánh Ly	Kế toán	EFA	
302	FAACIU22080	Đoàn Thị Như Quỳnh	Kế toán	EFA	
303	FAACIU22096	Lại Vĩnh Khang	Kế toán	EFA	
304	BAFNIU18109	Hoàng Trọng Anh Quân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
305	BAFNIU18270	Nguyễn Thị Kim Uyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
306	BAFNIU18279	Phan Việt Nữ	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
307	BAFNIU18280	Đoàn Minh Tuyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
308	BAFNIU18296	Phạm Quỳnh Như	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
309	BAFNIU19060	Phạm Thảo Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
310	BAFNIU19148	Lê Ngọc Yến Phượng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
311	BAFNIU19176	Trần Thị Minh Thùy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
312	BAFNIU19204	Nguyễn Thế Vĩ	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
313	BAFNIU20150	Huỳnh Võ Nhật Tâm	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
314	BAFNIU20162	Lê Vũ Bảo Trân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
315	BAFNIU20168	Nguyễn Trọng Nhân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
316	BAFNIU20171	Nguyễn Đình Nhật Phi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
317	BAFNIU20249	Nguyễn Thị Thạch Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
318	BAFNIU20250	Phạm Thị Thúy Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
319	BAFNIU20267	Nguyễn Thư Gia Đồng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
320	BAFNIU20274	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
321	BAFNIU20298	Nguyễn Thị Diệu Hương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
322	BAFNIU20305	Đỗ Nguyễn Chí Khang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
323	BAFNIU20328	Trang Hoàng Mỹ Linh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
324	BAFNIU20333	Nguyễn Thị Kim Loan	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
325	BAFNIU20354	Vũ Thiên Nga	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
326	BAFNIU20361	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
327	BAFNIU20369	Bùi Trần Thanh Nhàn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
328	BAFNIU20392	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
329	BAFNIU20410	Phan Thu Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
330	BAFNIU20421	Nguyễn Thị Xuân Thảo	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
331	BAFNIU20432	Nguyễn Trần Anh Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
332	BAFNIU20454	Nguyễn Minh Tuấn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
333	BAFNIU20466	Tạ Ngọc Yến Vi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
334	BAFNIU20478	Nguyễn Thị Hà Xuyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
335	BAFNIU20486	Huỳnh Văn Trí	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
336	BAFNIU21002	Bùi Huỳnh Kim An	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
337	BAFNIU21041	Võ Ngọc Huân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
338	BAFNIU21042	Huỳnh Lâm Hoàng Huân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
339	BAFNIU21066	Huỳnh Thị Xuân Mai	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
340	BAFNIU21085	Lê Nguyễn Hoàng Ngân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
341	BAFNIU21092	Huỳnh Thu Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
342	BAFNIU21114	Nguyễn Ngọc Thanh Thanh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
343	BAFNIU21121	Dương Phạm Anh Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
344	BAFNIU21140	Cam Hoàng Phương Trang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
345	BAFNIU21154	Nguyễn Ngọc Phương Vy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
346	BAFNIU21155	Lê Tường Vy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
347	BAFNIU21216	Nguyễn Kim Ngân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
348	BAFNIU21270	Nguyễn Hoàng Yến Vy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
349	BAFNIU21293	Phan Châu Hiếu	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
350	BAFNIU21297	Nguyễn Hoàng Bảo Hưng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
351	BAFNIU21301	Nguyễn Thị Diệu Huyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
352	BAFNIU21302	Nguyễn Trâm Huyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
353	BAFNIU21307	Trần Đình Khôi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
354	BAFNIU21308	Phạm Thuỵ Minh Khuê	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
355	BAFNIU21315	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
356	BAFNIU21320	Phạm Thị Thanh Mai	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
357	BAFNIU21324	Trương Việt Nga	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
358	BAFNIU21332	Phạm Trần Thiện Nhân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
359	BAFNIU21339	Phạm Phương Như	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
360	BAFNIU21343	Nguyễn Xuân Phương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
361	BAFNIU21348	Trần Thảo Tâm	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
362	BAFNIU21349	Vũ Trần Mỹ Tâm	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
363	BAFNIU21361	Nguyễn Hoàng Thủy Tiên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
364	BAFNIU21371	Trần Phương Minh Tú	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
365	BAFNIU21378	Huỳnh Ngọc Minh Khuê	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
366	BAFNIU21381	Trương Thảo Nguyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
367	BAFNIU21382	Huỳnh Thị Kim Lộc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
368	BAFNIU21386	Lương Ngọc An	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
369	BAFNIU21387	Lê Nguyễn Phương An	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
370	BAFNIU21396	Nguyễn Lê Vân Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
371	BAFNIU21398	Mai Vũ Quỳnh Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
372	BAFNIU21399	Lê Bá Phúc Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
373	BAFNIU21405	Hồ Nghiêm Gia Bảo	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
374	BAFNIU21406	Trần Gia Bảo	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
375	BAFNIU21408	Phan Lê Nhã Châu	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
376	BAFNIU21410	Ngô Thị Minh Chi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
377	BAFNIU21413	Nguyễn Huỳnh Tấn Đạt	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
378	BAFNIU21415	Đoàn Xuân Diệu	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
379	BAFNIU21419	Nguyễn Thị Thùy Dung	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
380	BAFNIU21420	Hồ Nguyễn Thùy Dung	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
381	BAFNIU21421	Nguyễn Minh Dũng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
382	BAFNIU21422	Phạm Minh Dũng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
383	BAFNIU21424	Tô Thùy Dương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
384	BAFNIU21425	Nguyễn Đan Duy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
385	BAFNIU21426	Vũ Anh Duy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
386	BAFNIU21427	Nguyễn Đại Kỳ Duyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
387	BAFNIU21428	Bùi Thị Mỹ Duyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
388	BAFNIU21429	Nguyễn Hoàng Khánh Giang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
389	BAFNIU21431	Huỳnh Thị Hương Giang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
390	BAFNIU21439	Phan Gia Hân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
391	BAFNIU21441	Trần Gia Hân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
392	BAFNIU21442	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
393	BAFNIU21444	Phạm Bá Hiếu	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
394	BAFNIU21445	Phan Thị Lệ Hoa	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
395	BAFNIU21446	Nguyễn Diệu Linh Hoa	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
396	BAFNIU21447	Nguyễn Phúc Hồng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
397	BAFNIU21448	Đặng Thị Hiếu Hương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
398	BAFNIU21449	Đỗ Phạm Thiên Hương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
399	BAFNIU21457	Trần Võ Duy Khang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
400	BAFNIU21471	Thái Anh Kiệt	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
401	BAFNIU21473	Nguyễn Thị Xuân Lam	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
402	BAFNIU21474	Đặng Ngọc Lâm	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
403	BAFNIU21479	Lê Hoàng Nhật Linh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
404	BAFNIU21487	Nguyễn Phượng Ly	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
405	BAFNIU21493	Nguyễn Kiều My	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
406	BAFNIU21494	Nguyễn Lê Trà My	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
407	BAFNIU21499	Lê Thị Thanh Nga	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
408	BAFNIU21502	Nguyễn Thị Ngà	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
409	BAFNIU21505	Đặng Phương Nghi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
410	BAFNIU21506	Dương Hoàng Nghĩa	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
411	BAFNIU21508	Nguyễn Hồ Ánh Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
412	BAFNIU21509	Bùi Thị Linh Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
413	BAFNIU21510	Võ Phạm Kim Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
414	BAFNIU21513	Bùi Thảo Nguyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
415	BAFNIU21514	Võ Ngọc Phúc Nguyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
416	BAFNIU21516	Nguyễn Thái Thanh Nhàn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
417	BAFNIU21517	Nguyễn Đặng Trọng Nhân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
418	BAFNIU21518	Nguyễn Trọng Nhân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
419	BAFNIU21520	Nguyễn Thị Yến Nhi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
420	BAFNIU21522	Trần Thị Tuyết Nhi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
421	BAFNIU21526	Nguyễn Doãn Nho	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
422	BAFNIU21534	Vương Nguyễn Tấn Phát	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
423	BAFNIU21535	Phan Tấn Phong	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
424	BAFNIU21540	Trịnh Vân Phụng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
425	BAFNIU21545	Vũ Thị Phương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
426	BAFNIU21548	Nguyễn Trần Minh Quân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
427	BAFNIU21551	Nguyễn Nhựt Quang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
428	BAFNIU21555	Lê Bảo Quyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
429	BAFNIU21558	Phạm Trúc Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
430	BAFNIU21559	Trần Thị Ngọc Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
431	BAFNIU21560	Cao Lộc Phương Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
432	BAFNIU21562	Nguyễn Hoàng Sang	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
433	BAFNIU21568	Trần Đức Thắng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
434	BAFNIU21571	Nguyễn Nhựt Thanh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
435	BAFNIU21573	Nguyễn Tuấn Thành	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
436	BAFNIU21575	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
437	BAFNIU21577	Hoàng Đặng Như Thảo	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
438	BAFNIU21580	Phan Vũ Nam Thi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
439	BAFNIU21582	Nguyễn Phúc Thịnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
440	BAFNIU21586	Chu Ngọc Anh Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
441	BAFNIU21589	Cao Đan Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
442	BAFNIU21590	Huỳnh Phan Nhã Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
443	BAFNIU21594	Nguyễn Bá Thy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
444	BAFNIU21595	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
445	BAFNIU21598	Nguyễn Ngọc Trâm	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
446	BAFNIU21599	Phạm Ngọc Bảo Trân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
447	BAFNIU21604	Nguyễn Lê Đức Trí	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
448	BAFNIU21608	Nguyễn Thành Trung	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
449	BAFNIU21613	Ngô Thị Bình Tuyến	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
450	BAFNIU21615	Lê Nguyễn Thu Uyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
451	BAFNIU21616	Nguyễn Nhã Phương Uyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
452	BAFNIU21619	Nguyễn Quốc Việt	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
453	BAFNIU21620	Hứa Thành Vinh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
454	BAFNIU21632	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
455	BAFNIU21640	Nguyễn Lê Đan Vy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
456	FAFBIU22001	Lê Cao Tuyết An	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
457	FAFBIU22006	Trần Nhật Minh An	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
458	FAFBIU22022	Nguyễn Phạm Lan Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
459	FAFBIU22024	Nguyễn Trần Mai Anh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
460	FAFBIU22041	Nguyễn Hải Thùy Dương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
461	FAFBIU22054	Nguyễn Ngọc Hân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
462	FAFBIU22056	Phạm Dương Thúy Hằng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
463	FAFBIU22057	Nguyễn Thị Ngân Hằng	Tài chính - Ngân hàng	EFA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
464	FAFBIU22062	Cao Nguyên Hiếu	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
465	FAFBIU22063	Lưu Đức Hoa	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
466	FAFBIU22064	Nguyễn Đăng Hoàn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
467	FAFBIU22068	Phan Nguyễn Gia Huy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
468	FAFBIU22073	Hoàng Thị Khánh Huyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
469	FAFBIU22074	Huỳnh Ngọc Gia Hy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
470	FAFBIU22077	Võ Phương Khanh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
471	FAFBIU22085	Nguyễn Trương Trúc Linh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
472	FAFBIU22099	Lê Hồng Minh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
473	FAFBIU22106	Nguyễn Trần Phương My	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
474	FAFBIU22119	Lê Bảo Ngọc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
475	FAFBIU22138	Nguyễn Ngọc Anh Nhi	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
476	FAFBIU22152	Phạm Hoàng Phúc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
477	FAFBIU22155	Ngô Quỳnh Trúc Phương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
478	FAFBIU22156	Đồng Khánh Phương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
479	FAFBIU22160	Lê Trần Anh Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
480	FAFBIU22161	Nguyễn Như Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
481	FAFBIU22162	Hoàng Đỗ Hương Quỳnh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
482	FAFBIU22164	Bùi Quốc Sơn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
483	FAFBIU22165	Phạm Đức Sơn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
484	FAFBIU22184	Lê Anh Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
485	FAFBIU22187	Huỳnh Trương Đăng Thư	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
486	FAFBIU22191	Lê Thị Hoài Thương	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
487	FAFBIU22201	Nguyễn Trương Bảo Tiên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
488	FAFBIU22214	Nguyễn Hoàng Anh Tú	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
489	FAFBIU22215	Mai Anh Tú	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
490	FAFBIU22217	Nguyễn Minh Tuấn	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
491	FAFBIU22222	Phạm Thị Thanh Tuyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
492	FAFBIU22233	Lâm Kim Vy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
493	FAFBIU22238	Trần Thành Hiệp	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
494	FAFBIU22239	Dương Thị Kim Ngân	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
495	FAFBIU22246	Lê Hồ Diệu Huyền	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
496	FAFBIU22249	Nguyễn Tâm Kiên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
497	FAFBIU22250	Phan Quỳnh My	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
498	FAFBIU22251	Phạm Phương Nga	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
499	FAFBIU22254	Cao Khôi Nguyên	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
500	FAFBIU22257	Bùi Cao Hoàng Oánh	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
501	FAFBIU22259	Hà Ngọc Đan Thùy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
502	FAFBIU22260	Nguyễn Minh Thùy	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
503	FAFBIU22261	Nguyễn Thanh Trúc	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
504	FAFBIU22262	Nguyễn Ngọc Minh Tú	Tài chính - Ngân hàng	EFA	
505	FAFBIU22266	Dam Yen Hsin	Tài chính - Ngân hàng	EFA	